TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2026/DS - ST
Ngày: 23-3-2026
V/v *tranh chấp hợp đồng tín dụng*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thia.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Ông Lương Hữu Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Bô Na - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Không có.

Ngày 23 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 316/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2026/QĐXXST - DS ngày 29 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2026/QĐ-ST ngày 02 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki. Trụ sở chính: Số 72, Phó Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Đầu. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Thành viên.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị Mỹ Linh - Chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Trà Vinh. Bà Lê Thị Mỹ Linh uỷ quyền lại cho bà Nguyễn Thị Minh Hoàng - Chúc vụ: Nhân viên kinh doanh. Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Đáng, phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long (Có đơn xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Chị Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1972 (Vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Ch, xã LH, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp Ch, xã LH, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Minh Hoàng, chức vụ: Nhân viên kinh doanh trình bày:

Chị Huỳnh Thị Thanh Th cùng chồng là anh Nguyễn Văn T có giao dịch tín dụng với Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki chi nhánh Trà Vinh. Thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho chị Thuý, anh Toản số vốn là 20.000.000 đồng; lãi suất 10%/năm; lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn; thời hạn vay 12 tháng theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 01303236 - 0204495001T24002 ký ngày 07/6/2024. Kể từ khi vay chị Thuý, anh Toản còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 13.680.300 đồng. Trong đó vốn là 11.790.538 đồng; tiền lãi tính đến ngày 23/3/2026 là 1.889.762 đồng. Nay Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Thuý, anh Toản có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 13.680.300 đồng. Trong đó vốn là 11.790.538 đồng; tiền lãi tính đến ngày 23/3/2026 là 1.889.762 đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký.

Bị đơn chị Huỳnh Thị Thanh Th; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T đều vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn chị Huỳnh Thị Thanh Th, sinh năm 1972 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: ấp Ch, xã LH, tỉnh Vĩnh Long. Căn khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13 - Vĩnh Long. Tại phiên tòa, người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng là bà Nguyễn Thị Minh Hoàng vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn chị Huỳnh Thị Thanh Th; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 07/6/2024, Ngân hàng TMCP Đông Á chi nhánh Trà Vinh (nay Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki) đã cho chị Huỳnh Thị Thanh Th, anh Nguyễn Văn T vay vốn số tiền là 20.000.000 đồng (Theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số01303236 - 0204495001T24002). Thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay trên cho chị Thuý, anh Toàn. Chị Thuý đã nhận đủ tiền và quá trình thực hiện hợp đồng tính đến ngày 23/3/2026 còn nợ số tiền vốn là 11.790.538 đồng; tiền lãi là 1.889.762 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy, Hợp đồng tín dụng được các bên xác lập và ký kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có hình thức và nội dung, mục đích không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết theo quy định tại khoản 16 Điều 4, khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có hiệu lực pháp luật và các bên phải có nghĩa vụ thực hiện theo đúng cam kết. Về số tiền nợ lãi: Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định "…Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động

ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định pháp luật". Theo hợp đồng tín dụng thì lãi suất cho vay là 10%/năm. Xét thỏa thuận về lãi suất trong hợp đồng trên không trái với quy định của của Bộ luật dân sự năm 2015, Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 cũng như quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng tại thời điểm ký kết hợp đồng nên có hiệu lực. Từ những nhận định trên, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Huỳnh Thị Thanh Th, anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền vốn là 11.790.538 đồng; tiền lãi tính đến ngày 23/3/2026 là 1.889.762 đồng là có căn cứ chấp nhận. Theo điểm a khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019. Kể từ ngày 24/3/2026 chị Huỳnh Thị Thanh Th, anh Nguyễn Văn T còn phải tiếp tục chịu lãi trên số tiền phải thanh toán trả Ngân hàng theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

[3] Về án phí: Do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Nguyên đơn được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

Căn cứ Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91; Điều 95; Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki.

Buộc chị Huỳnh Thị Thanh Th, anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki tổng số tiền là 13.680.300 đồng. Trong đó số tiền gốc là 11.790.538 đồng; tiền lãi tính đến ngày 23/3/2026 là 1.889.762 đồng.

Kể từ ngày 24/3/2026 cho đến khi thi hành án xong chị Huỳnh Thị Thanh Th, anh Nguyễn Văn T còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Buộc chị Huỳnh Thị Thanh Th, anh Nguyễn Văn T phải chịu nộp số tiền là 684.015 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki là 330.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 - Vĩnh Long theo biên lai số 0010360 ngày 24/11/2025.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 13 - Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thia